

Bản án số: 61/2023/HS-ST
Ngày: 21-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đoàn Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thị Phương Thuận và bà Nguyễn Thị Hiên;

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương và 01 điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cẩm Giàng (có mặt ông Phạm Hoàng Thanh, thư ký Tòa án và bà Đỗ Thị Xoa (Kiểm sát viên), xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 53/2023/HSST ngày 27 -6-2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2023/QĐXXST- HS ngày 10 - 7 -2023, đối với bị cáo:

Tổng Văn K, sinh năm 1999 tại xã Đ, huyện C, tỉnh H; nơi cư trú: thôn A, xã Đ, huyện C, tỉnh H; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 8/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Tổng Văn S và bà Vũ Thị L; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08-5-2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

Bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1973; trú tại: xóm V, xã T, huyện Q, tỉnh T (vắng mặt).

2. Anh Lê Văn S, sinh năm 1984; trú tại: thôn Y, xã Đ, huyện C, tỉnh H (vắng mặt).

Người làm chứng: anh Lê Văn Q, sinh năm 1978; ông Lê Văn L, sinh năm 1962; ông Nguyễn Trọng H, sinh năm 1957.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có mục đích trộm cắp tài sản nên từ ngày 03 đến ngày 05-6-2021, Tống Văn Kiệt thực hiện các hành vi như sau:

Tối ngày 03-6-2021, K điều khiển xe đạp mini, màu đỏ (mượn của ông Vũ Văn P - là ông ngoại Kiệt) đi lang thang tìm ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn chùa Ha Xá, xã Cẩm Đoài, Kiệt phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Sinostar, màu xanh đen, BKS 17K7-6381 của anh Nguyễn Văn C dựng trong chùa, ổ khoá vẫn cắm chìa. Nhìn xung quanh không có người, K để xe đạp lại trong chùa rồi dắt xe mô tô ra khỏi cổng chùa, nổ máy điều khiển xe về đường thôn xã Đ dựng ở rìa đường, trước cửa quán sửa xe rồi đi bộ quay lại chùa Ha Xá lấy xe đạp đi về nhà. Đến khoảng 09 giờ ngày 04-6-2021, K đem chiếc xe lấy được đến cửa hàng sửa xe của anh Lê Văn Q ở thôn N, thị trấn L, huyện Cẩm Giàng bán được 700.000đ và chi tiêu hết.

Trưa ngày 05-6-2021, K tiếp tục điều khiển xe đạp mini đi lang thang. Khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn nhà anh Lê Văn S ở thôn Chùa, xã Đ, Kiệt phát hiện cửa cổng nhà anh S không khóa, trong sân dựng 01 xe mô tô Honda Wave RSX, màu đen đỏ, BKS 34B3-135.72, ổ khoá vẫn cắm chìa. Nhìn xung quanh không có người, K dựng xe đạp sát bờ tường, mở cổng dắt xe ra ngoài, nổ máy điều khiển xe đi đến khu vực thôn Ngõ, thị trấn L thì xe bị hỏng. K mở cốp xe có 01 ví giả da màu vàng, kích thước 19x10x3cm, bên trong có 400.000đ, 01 giấy đăng ký xe, 01 giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc mang tên Lê Văn S và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Thị H. Kiệt lấy 400.000đ rồi vứt ví cùng giấy tờ ở rìa đường. Sau đó, K dắt xe mô tô đến dựng ở khu vực cổng nhà ông Nguyễn Trọng H ở thôn N, thị trấn L, huyện Cẩm Giàng, rồi quay lại nhà anh S lấy xe đạp đi về nhà, đợi trời tối sẽ quay lại lấy xe mô tô. Số tiền 400.000đ K đã chi tiêu hết.

Tài sản, đồ vật đã quản lý: 01 ví giả da, màu vàng, mặt trước có dòng chữ “Dior”, 01 giấy đăng ký xe mô tô, 01 giấy bảo hiểm xe mô tô mang tên Lê Văn S, 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Thị H; ông Nguyễn Trọng H giao nộp 01 xe mô tô Honda Wave RSX, màu đen đỏ, BKS 34B3-135.72; anh Lê Văn Q giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Sinostar, màu đen, BKS 17K7-6381.

Kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐG-TTHS ngày 14-6-2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Sinostar, màu đen, BKS 17K7-6381 trị giá 1.800.000đ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ, BKS 34B2-135.72 trị giá 4.500.000đ; 01 chiếc ví giả da màu vàng, kích thước 19x10x3cm trị giá 50.000đ. Tổng giá trị 6.350.000đ.

Kết luận giám định pháp y tâm thần số 378 ngày 26-11-2021, Viện pháp y tâm thần trung ương, kết luận: *“Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 03-6-2021; ngày 05-6-2021 và tại thời điểm giám định bị can Tổng Văn K bị bệnh Rối loạn loại phân liệt. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F21. Tại các thời điểm trước, trong ngày 03-6-2021 và ngày 05-6-2021, bệnh ở giai đoạn thuyên giảm, bị can bị hạn chế nhận thức và điều khiển hành vi. Tại thời điểm giám định, bệnh ở giai đoạn cấp tính. Bị can bị mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”*.

Kết luận giám định sức khỏe tâm thần sau điều trị bắt buộc chữa bệnh số 25 ngày 13-4-2023, Viện pháp y tâm thần Trung ương, kết luận: *“Hiện tại bệnh tâm thần của bệnh nhân Tổng Văn K ở giai đoạn khỏi bệnh. Đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Không cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh.”*

Vật chứng: Ngày 22-7-2021, anh S đã nhận lại 01 xe mô tô Honda Wave RSX, màu đen đỏ, BKS 34B3-135.72; 01 ví giả da màu vàng; 01 giấy đăng ký xe mô tô; 01 giấy bảo hiểm xe mô tô cho; bà Phạm Thị H (là mẹ anh S) nhận lại 01 chứng minh nhân dân; ông Nguyễn Văn C đã nhận lại 01 xe mô tô Sinostar, màu đen, BKSt 17K7-6381; ông Vũ Văn P đã nhận lại 01 xe đạp mini màu đỏ.

Về trách nhiệm dân sự: anh S và ông C không yêu cầu bồi thường dân sự; anh Q không yêu cầu bị cáo hoàn trả tiền.

Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 26-6-2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Tổng Văn K về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bị cáo Tổng Văn K phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Tổng Văn Kiệt từ 08 tháng đến 10 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 08-5-2023.

- Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi lấy 2 xe mô tô của anh C và anh S; khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo là đúng; bị cáo không đối đáp tranh luận.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tổ tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tư cách tham gia tố tụng: anh Lê Văn Q mua xe của bị cáo với giá 700.000đ; chiếc xe đã được giao lại cho Cơ quan điều tra và anh không yêu cầu giải quyết số tiền; HĐXX xác định anh Q tham gia phiên tòa với tư cách là người làm chứng trong vụ án.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai bị hại và người làm chứng tại Cơ quan điều tra; phù hợp Kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐG-TTHS ngày 14-6-2021 và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 03-6-2021, tại chùa X, xã Đ, huyện Cẩm Giàng, Tổng Văn K có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ tài sản cấm chìa ở ổ khoá, đã chiếm đoạt 01 xe mô tô Sinostar, màu xanh đen, BKS 17K7-6381, trị giá 1.800.000đ của anh Nguyễn Văn C.

Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 05-6-2021, tại nhà anh Lê Văn S ở thôn Chùa, xã Đ, huyện Cẩm Giàng, Tổng Văn K có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ tài sản cấm chìa ở ổ khoá, đã chiếm đoạt 01 xe mô tô Honda Wave RSX, màu đỏ đen, BKS 34B3-135.72, trị giá 4.500.000đ, 01 chiếc ví da giả da, màu vàng, trị giá 50.000đ và 400.000đ cùng một số giấy tờ không có giá trị của anh S.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 6.750.000đ.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lợi dụng sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng do cần tiền tiêu xài, lười lao động nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Xét về hành vi và số tiền bị cáo chiếm đoạt đã đủ yếu tố cấu thành Tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo K là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội và tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, xác định là người có nhân thân tốt và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; mặc dù tại thời điểm xét xử

bị cáo đã được xác định là khỏi bệnh đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 378 ngày 26-11-2021, Viện pháp y tâm thần trung ương, kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 03, 05-6-2021 và tại thời điểm giám định bị cáo Kiệt bị bệnh rối loạn loại phân liệt, bị cáo bị hạn chế nhận thức và điều khiển hành vi; do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản riêng, hiện đang tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Trách nhiệm dân sự: anh S, anh C đã nhận lại xe và anh Q không yêu cầu hoàn tiền và bồi thường dân sự, HĐXX không phải giải quyết.

[7] Về vật chứng: bà H, ông P, anh S đều nhận lại đồ vật, giấy tờ; HĐXX không phải giải quyết.

[8] các vấn đề khác: anh Q là người mua xe mô tô nhưng không biết chiếc xe là tài sản do bị cáo trộm cắp; ông P cho bị cáo mượn xe đạp nhưng không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên không có căn cứ xử lý.

[9] Án phí: bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố bị cáo Tổng Văn K phạm Tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Tổng Văn K 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 08-5-2023.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án hoặc quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan CSĐT Công an Cẩm Giàng
- Cơ quan THAHS Công an CG
- Bộ phận hồ sơ Công an huyện CG
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HD;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

